

LỊCH SỬ THẾ GIỚI NGUYÊN THỦY, CỔ ĐẠI

CHỦ ĐỀ 5: ĐÔNG NAM Á THỜI PHONG KIẾN

Mục tiêu

❖ Kiến thức

1. Trình bày được những nét khái quát về lịch sử và văn hóa của các nước Đông Nam Á:
 - + Những thuận lợi và khó khăn về điều kiện địa lí - dân cư của khu vực Đông Nam Á.
 - + Sơ lược về các giai đoạn phát triển lịch sử của khu vực.
 - + Những nét nổi bật của tiến trình lịch sử và văn hóa khu vực.
2. Chỉ ra được những ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đối với sự phát triển của văn hóa ở các quốc gia Đông Nam Á, đặc biệt là ở 2 nước Lào và Campuchia.
3. Chứng minh được sự phát triển thịnh đạt của các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á; liên hệ với quốc gia Đại Việt.
4. + Trình bày được vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và những giai đoạn phát triển lịch sử của Vương quốc Lào và Campuchia.
 - + Nhận xét được nét độc đáo về văn hóa của vương quốc Lào và Campuchia.

❖ Kỹ năng

1. + Khái quát hoá sự hình thành và phát triển của các quốc gia Đông Nam
 - + Lập bảng thống kê về sự phát triển của các quốc gia Đông Nam Á qua các thời kì lịch sử.
2. Lập bảng niên biểu về các giai đoạn phát triển của Vương quốc Lào và Vương quốc Campuchia.
3. Tổng hợp, phân tích các sự kiện lịch sử về các giai đoạn phát triển của Vương quốc Lào và Campuchia.

I. LÝ THUYẾT TRỌNG TÂM

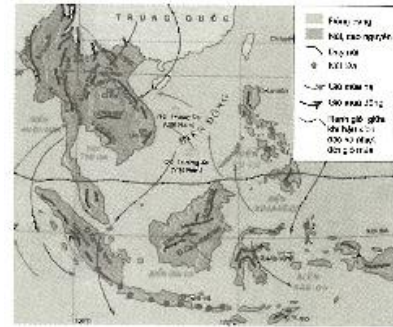
SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÁC VƯƠNG QUỐC CHÍNH Ở ĐÔNG NAM Á

1. SỰ RA ĐỜI CỦA CÁC VƯƠNG QUỐC CỔ Ở ĐÔNG NAM Á

1.1/ Điều kiện tự nhiên và sự phát triển kinh tế

a/ Điều kiện tự nhiên

- + Nằm ở vị trí ngã tư đường giao thông quốc tế (cầu nối giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, châu Á - châu Úc).
- + Địa hình bị chia cắt mạnh mẽ bởi núi, đồi, cao nguyên, biển,...
- + Khí hậu nóng, ẩm, mưa nhiều; chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi gió mùa (với 2 luồng gió chính: Đông Bắc, Tây Nam).



Lược đồ địa hình và hướng gió ở khu vực Đông Nam Á

b/ Phát triển kinh tế

- + Đầu Công nguyên, cư dân Đông Nam Á đã biết sử dụng đồ sắt.
- + Nông nghiệp (trồng lúa nước,...) vẫn là ngành sản xuất chính. Các nghề thủ công truyền thống (dệt, làm gốm, đúc đồng và rèn sắt,...) phát triển.
- + Việc buôn bán đường biển rất phát đạt, một số thành thị - hải cảng đã ra đời như Óc Eo (An Giang, Việt Nam), Takola (Mã Lai)...



1.2. Sự hình thành các vương quốc cổ

a/ Sự ra đời

- + Sự phát triển kinh tế → xã hội của cư dân Đông Nam Á dần có sự phân hóa.
- + Tác động về kinh tế của các thương nhân Ấn và ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.

b/ Khoảng 10 thế kỉ đầu Công nguyên, hàng loạt các quốc gia nhỏ được hình thành ở khu vực phía nam Đông Nam Á.

c/ Quốc gia tiêu biểu

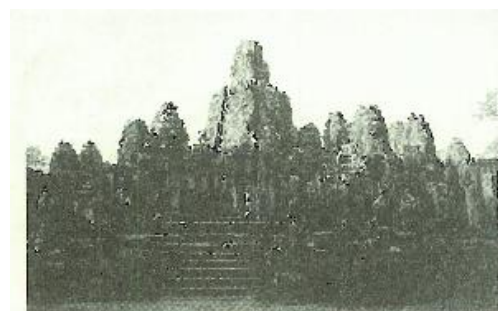
- + Chăm-pa ở Trung Bộ Việt Nam.
- + Phù Nam ở hạ lưu sông Mê Công.
- + Các tiểu quốc ở hạ lưu sông Mê Nam.
- + Các tiểu quốc trên các đảo ở In-đô-nê-xi-a.

2. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÁC QUỐC GIA PHONG KIẾN ĐÔNG NAM Á

2.1. Thế kỉ VII-X

Hình thành một số quốc gia phong kiến dân tộc.

- + Vương quốc Campuchia của người Khome.
- + Các vương quốc của người Môn và người Miến ở Hạ lưu sông Mê Nam.
- + Các vương quốc của người Indônêxia ở đảo Xumatora và Giava.



Một góc của quần thể Ăng-co
(cổ đô của Vương quốc Campuchia)

2.2. Nửa sau thế kỉ X – Nửa đầu thế kỉ XVII

a/ Thời kì phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á

+ Xuất hiện các vương quốc thống nhất, lớn mạnh:

- Đại Việt thời Lý - Trần - Lê sơ.

- Campuchia thời Ăng-co.

- Vương triều Môgôpahit ở Indônêxia.

- ...

+ Nền kinh tế khu vực phát triển thịnh đạt.

- Xuất hiện các vùng kinh tế quan trọng.

- Cung cấp một lượng lớn lúa gạo, các sản phẩm thủ công.

- Thu hút lái buôn nhiều nước trên thế giới đến buôn bán.

+ Các dân tộc Đông Nam Á xây dựng được nền văn hoá riêng của mình với những nét độc đáo.

b/ Nhiều quốc gia mới ra đời trên cơ sở sự di cư của người Thái (từ thượng nguồn sông Mê Công tới định cư ở lưu vực sông Mê nam): Vương quốc Su-khô-thay, Lan Xang,...

2.3. Từ nửa sau thế kỉ XVIII

+ Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á lâm vào khủng hoảng:

- Kinh tế suy thoái.

- Chính trị - xã hội mất ổn định.

→ Tiềm lực quốc gia suy yếu.

+ Các quốc gia Đông Nam Á phải đương đầu với chiến tranh xâm lược của các nước phương Tây.

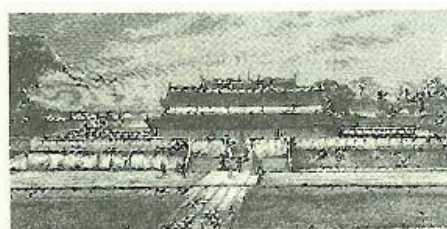
+ Đầu thế kỉ XX, hầu hết các nước Đông Nam Á đã trở thành thuộc địa của các nước phương Tây (trừ Xiêm).



Toàn cảnh khu đền tháp Bô-rô-bu-đua (Indônêxia)



Một góc đô thị cổ Pa-gan (Mianna)






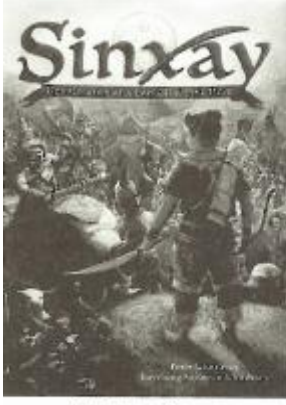

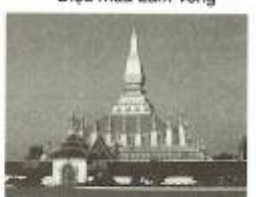
Một góc kinh đô Thăng Long (Đại Việt)



Thực dân Pháp tấn công Đà Nẵng (1/9/1858), mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam

VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA VÀ VƯƠNG QUỐC LÀO

	VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA	VƯƠNG QUỐC LÀO
Tộc người chiếm đa số	- Người Khơ-me.	- Người Lào Thong là chủ nhân của các nền văn hóa đồ đá, đồ đồng ở vùng thượng và trung lưu sông Mê Công. - Thế kỉ XIII, người Thái di cư tới sinh sống hòa hợp với người Lào Thong → gọi là Lào Lùm.
Quá trình, hình thành,	- Thế kỉ VI, Vương quốc Campuchia được thành lập.	- 1353, Pha Ngừm thống nhất các Mường Lào, lập ra nước Lan Xang (Triệu Voi).

<p>phát triển</p>	<p>- Thời kì Ăng-co (802 - 1432), Vương quốc Campuchia phát triển thịnh đạt.</p> <p>+ Kinh tế phát triển tương đối toàn diện.</p> <p>+ Văn hóa Khơ-me được định hình, ngày càng phát triển.</p> <p>+ Chinh phục các nước láng giềng và trở thành một trong những cường quốc lớn mạnh nhất khu vực.</p> <p>- Thế kỉ XV - cuối thế kỉ XIX:</p> <p>+ Để tránh các cuộc tấn công của người Thái, năm 1432, người Khơ-me bỏ kinh đô Ăng-co, lui về phía nam Biển Hồ.</p> <p>+ Do phải đối phó với các cuộc tấn công, xâm lấn từ bên ngoài; tranh giành quyền lực trong nội bộ → Campuchia ngày càng suy kiệt.</p> <p>+ Cuối thế kỉ XIX, trở thành thuộc địa của Pháp.</p>	<p>- Thế kỉ XV - XVII, Vương quốc Lào bước vào giai đoạn phát triển thịnh đạt:</p> <p>+ Tổ chức bộ máy cai trị được kiện toàn.</p> <p>+ Hoạt động giao lưu, trao đổi, buôn bán trong và ngoài nước phát triển.</p> <p>+ Giữ quan hệ hòa hiếu với các nước láng giềng.</p> <p>+ Kiên quyết chống xâm lược, bảo vệ lãnh thổ và nền độc lập.</p> <p>- Thế kỉ XVIII - XIX:</p> <p>+ Tranh chấp quyền lực trong nội bộ triều đình → Vương quốc Lan Xang suy yếu.</p> <p>+ Cuối thế kỉ XVIII, Lan Xang trở thành thuộc quốc của Xiêm.</p> <p>+ Cuối thế kỉ XIX, Lan Xang trở thành thuộc địa của thực dân Pháp.</p>
<p>Thành tựu văn hóa</p>	<p>- Sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ Phạn của Ấn Độ.</p> <p>- Văn học dân gian và văn học viết phát triển với những câu chuyện có giá trị nghệ thuật.</p> <p>- Kiến trúc, mang đậm dấu ấn của Phật giáo và Hin-đu giáo, tiêu biểu: Ăng-co-vát,....</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="text-align: center;">  <p>TUM TEAV</p> <p>Trưởng ca Tum Teav</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Chữ Khme</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Một góc Ăng-co Vát</p> </div> </div>	<p>- Sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ viết của Campuchia và Mianma.</p> <p>- Đời sống văn hoá của người Lào rất phong phú hồn nhiên.</p> <p>- Xây dựng một số công trình kiến trúc Phật giáo điển hình là Thạt Luồng ở Viêng Chăn .</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="text-align: center;">  <p>Sinxay</p> <p>Trưởng ca Sinxay</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Điệu múa Lâm-vông</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>Thạt Luồng</p> </div> </div>

II. HỆ THỐNG CÂU HỎI ÔN LUYỆN

➤ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Các quốc gia Đông Nam Á có một nét chung về điều kiện tự nhiên, đó là

- A. chịu ảnh hưởng của khí hậu gió mùa. B. khí hậu khô, nóng,
C. chịu ảnh hưởng của khí hậu ôn đới. D. chịu ảnh hưởng của khí hậu hàn đới.

Câu 2: Dựa vào yếu tố tự nhiên nào, cư dân Đông Nam Á từ xa xưa đã biết trồng lúa và nhiều loại cây ăn quả, ăn củ khác?

- A. Mùa khô tương đối lạnh, mát. B. Mùa mưa tương đối nóng,
C. Gió mùa kèm theo mưa. D. Khí hậu mát, ẩm.

Câu 3: Đến những thế kỉ đầu Công nguyên, cư dân Đông Nam Á đã biết sử dụng kim loại gì?

- A. Đồng. B. sắt. C. Vàng. D. Thiếc.

Câu 4: Vương quốc Cham-pa được thành lập ở những vùng nào ở khu vực Đông Nam Á?

- A. Hạ lưu sông Mê Công. B. Trung Bộ Việt Nam.
C. Hạ lưu sông Mê Nam. D. Các đảo của Indônêxia.

Câu 5: Vương quốc Phù Nam được thành lập tại vùng nào của Đông Nam Á?

- A. Hạ lưu sông Mê Công. B. Hạ lưu sông Mê Nam.
C. Thượng nguồn sông Mê Công. D. Trung Bộ Việt Nam.

Câu 6: Thời kỳ phát triển thịnh vượng của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á vào khoảng thời gian nào?

- A. Đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVIII. B. Giữa thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVIII.
C. Nửa sau thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVIII. D. Cuối thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVIII.

Câu 7: Indônêxia được thống nhất dưới vương triều nào?

- A. Xumatora. B. Giava. C. Mô-giô-pa-hít. D. Lan Xang.

Câu 8: Vương quốc Pa-gan là tiền thân của quốc gia nào hiện nay?

- A. Campuchia. B. Lào. C. Phi-líp-pin. D. Mianma.

Câu 9: Sự chuyển biến mạnh từ nông nghiệp trồng rau củ sang nông nghiệp trồng lúa nước ở Đông Nam Á diễn ra vào thời gian nào?

- A. Sơ kì đá mới. B. Hậu kì đá mới. C. Sơ kì đồ đồng. D. Sơ kì đồ sắt.

Câu 10: Ngành kinh tế chủ đạo của các quốc gia Đông Nam Á thời cổ đại là

- A. chăn nuôi gia súc trên các đồng cỏ. B. thủ công nghiệp,
C. buôn bán tơ lụa, hương liệu. D. nông nghiệp trồng lúa nước

Câu 11: Các quốc gia Đông Nam Á được hình thành trên những cơ sở nào?

- A. Nền sản xuất hàng hóa phát triển.
B. Sự phát triển của công cụ sản xuất bằng sắt.
C. Ảnh hưởng của nền văn hóa Ấn Độ.
D. Sự phát triển của công cụ sản xuất bằng sắt và ảnh hưởng của nền văn hóa Ấn Độ.

Câu 12: Tại khu vực Đông Nam Á người ta tìm thấy dấu vết cư trú của con người từ

- A. thời đồ đá.
B. thời đồ đồng.
C. thời đồ sắt.

D. sự xâm nhập của chủ nghĩa thực dân phương Tây.

Câu 13: Mặt hàng nổi tiếng của các quốc gia Đông Nam Á, được các thương nhân trên thế giới ưa chuộng là

A. lúa gạo.

B. cá.

C. sản phẩm thủ công như vải, hàng sơn, đồ sứ, thuốc nhuộm...

D. những sản vật thiên nhiên như các loại gỗ quý, hương liệu, gia vị, đá quý, ngọc trai, cánh kiến..

Câu 14: Nét nổi bật của nền văn hóa của các dân tộc Đông Nam Á là

A. nền văn hóa mang tính bản địa phát triển cao.

B. chịu ảnh hưởng duy nhất của văn hóa Ấn Độ.

C. chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Trung Quốc.

D. trên cơ sở một nền văn hóa bản địa, tiếp thu có chọn lọc những ảnh hưởng văn hóa bên ngoài, các dân tộc Đông Nam Á đã xây dựng một nền văn hóa hết sức độc đáo của mình.

Câu 15: Vương quốc Lan Xang (Lào) ra đời vào thời gian nào?

A. Đầu thế kỉ XIV.

B. Giữa thế kỉ XIV.

C. Thế kỉ XV.

D. Thế kỉ XVI.

Câu 16: Vương quốc Lan Xang bước vào thời kì thịnh vượng vào khoảng thời gian nào?

A. Thế kỉ XIV - XV.

B. Thế kỉ XV - XVI.

C. Thế kỉ XV - XVII.

D. Thế kỉ XV - XVIII.

Câu 17: Vương quốc Lan Xang có chính sách ngoại giao như thế nào với Đại Việt và Campuchia?

A. Đưa quân sang đánh Đại Việt và Campuchia.

B. Giữ quan hệ hòa hiếu với Đại Việt và Campuchia.

C. Giữ quan hệ hòa hiếu với Đại Việt và lấn chiếm Campuchia.

D. Lấn chiếm Đại Việt và giữ quan hệ hòa hiếu với Campuchia.

Câu 18: Đặc điểm tự nhiên nổi bật của Campuchia là

A. nằm trên một cao nguyên rộng lớn.

B. nằm trọn trong đồng bằng ở hạ lưu sông Mê Nam.

C. địa hình Campuchia giống như một lòng chảo khổng lồ.

D. nằm trên lưu vực của sông Mê Công.

Câu 19: Người Campuchia đã sớm tiếp xúc và chịu ảnh hưởng của nền văn hóa nào?

A. Văn hóa của người Việt.

B. Văn hóa Ấn Độ.

C. Văn hóa Trung Quốc.

D. Văn hóa Thái.

Câu 20: Thời kỳ phát triển nhất của Vương quốc Campuchia là

A. thời kì kinh đô Campuchia đóng ở Ăng-co (802 - 1432).

B. thời kì trị vì của vua Giay-a-vác-man II (1181 - 1201).

C. thế kỉ XIII.

D. từ khi kinh đô chuyển về Phnôm Pênh (1432 - cuối thế kỉ XIX).

Câu 21: Biểu hiện của sự phát triển đỉnh cao của thời kì Ăng-co là

A. cư dân chỉ sống bằng nghề nông nghiệp.

B. các công trình kiến trúc lớn được xây dựng.

C. các ông vua tăng cường quyền lực.

D. kinh tế phát triển nhiều mặt, xã hội ổn định, các công trình kiến trúc lớn được xây dựng, các ông vua không ngừng mở rộng quyền lực ra bên ngoài.

Câu 22: Campuchia bắt đầu suy yếu vào thời gian nào?

- A. Thế kỉ XII. B. Thế kỉ XIII. C. Cuối thế kỉ XIII. D. Đầu thế kỉ XIV.

Câu 23: Nguyên nhân dẫn đến sự suy yếu của Campuchia là

- A. bị người Thái xâm chiếm.
B. diễn ra sự tranh giành quyền lực trong nội bộ giai cấp thống trị.
C. bị thực dân Pháp xâm lược.
D. bị người Thái xâm chiếm, tấn công nhiều lần, thường xuyên diễn ra những vụ mưu sát, tranh giành quyền lực trong nội bộ.

Câu 24: Đến thế kỉ XII, tôn giáo nào có ảnh hưởng lớn đến Campuchia?

- A. Ki-tô giáo. B. Phật giáo Đại thừa. C. Hin-đu giáo. D. Hồi giáo

Câu 25: Tổ chức xã hội sơ khai của người Lào Thong là

- A. nôm. B. mừng cỏ. C. liên minh bộ lạc. D. bộ tộc.

Câu 26: Ai là người có công thống nhất các mừng Lào?

- A. Chậu A Nụ. B. Xu-li-nha Vông-xa. C. Pha Ngừm. D. Người Thái.

Câu 27: Vương quốc Lan Xang phát triển nhất dưới thời trị vì của

- A. Khún Bolom. B. Pha Ngừm. C. Xu-li-nha Vông-xa. D. Chậu A Nụ.

Câu 28: Cuộc khởi nghĩa Chậu A Nụ chống lại ách thống trị của quân xâm lược nào?

- A. Quân Pháp. B. Quân Mã Lai. C. Quân Xiêm. D. Quân Cham-pa.

Câu 29: Công trình kiến trúc Phật giáo tiêu biểu của Vương quốc Lào là

- A. đền tháp Bô-rô-bu-đua. B. Thạt Luồng.
C. chùa Vàng. B. đô thị cổ Pa-gan.

Câu 30: Từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVII được coi là giai đoạn phát triển thịnh đạt của Vương quốc Lan Xang, ý nào sau đây không thể hiện cho điều đó?

- A. Tổ chức bộ máy nhà nước được hoàn thiện và củng cố vững chắc, có quân đội hùng mạnh.
B. Đất nước có nhiều sản vật, có quan hệ buôn bán với nhiều nước, kể cả người châu Âu.
C. Luôn giữ quan hệ hòa hiếu với các nước láng giềng, nhưng cũng cương quyết trong việc chống quân xâm lược.
D. Lan Xang thường xuyên tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược ra bên ngoài.

Câu 31: Nguyên nhân quan trọng nhất khiến Vương quốc Lào suy yếu là

- A. mâu thuẫn trong hoàng tộc, đất nước bị phân liệt thành ba tiểu quốc đối địch nhau.
B. phải đương đầu với cuộc xâm lược của người Xiêm.
C. Pháp gây chiến tranh xâm lược.
D. đó là tình trạng chung của các vương quốc trong khu vực.

Câu 32: Nước Lan Xang bị phân liệt thành các vương quốc nào?

- A. Luông Pha-bang và Viêng Chăn. B. Viêng Chăn và Chăm-pa-sắc.
C. Luông Pha-bang và Cò-rạt. D. Luông Pha-bang, Viêng Chăn và Chăm-pa-sắc.

Câu 33: Thực dân Pháp hoàn thành công cuộc xâm lược Lào, biến Lào thành thuộc địa vào năm

- A. 1533. B. 1858. C. 1893. D. 1884.

Câu 34: Đạo Phật được truyền bá vào Lào khi nào?

A. Thế kỉ XI.

B. Thế kỉ XII.

C. Thế kỉ XIII.

D. Thế kỉ XVI.

➤ CÂU HỎI TỰ LUẬN

Câu 1: Điều kiện nào dẫn đến sự ra đời của các vương quốc cổ Đông Nam Á? Sự hình thành các quốc gia phong kiến Đông Nam Á được biểu hiện như thế nào?

Câu 2: Sự phát triển thịnh đạt của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á thế kỷ X - XVIII được biểu hiện như thế nào?

Câu 3: Lập bảng tóm tắt các giai đoạn lịch sử trong sự phát triển của khu vực Đông Nam Á đến giữa thế kỉ XIX.

Câu 4: Lập bảng niên biểu các giai đoạn phát triển của Vương quốc Campuchia và Lào theo nội dung sau:

Tên vương quốc	Giai đoạn hình thành vương quốc	Giai đoạn phát triển thịnh đạt nhất	Giai đoạn suy yếu

ĐÁP ÁN

I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

1-A	2-C	3-B	4-B	5-A	6-C	7-C	8-D	9-B	10-D
11-D	12-A	13-D	14-D	15-B	16-C	17-B	18-C	19-B	20-A
21-D	22-C	23-D	24-B	25-B	26-C	27-C	28-C	29-B	30-D
31-A	32-D	33-C	34-C						

II. CÂU HỎI TỰ LUẬN

Câu 1: Điều kiện nào dẫn đến sự ra đời của các vương quốc cổ Đông Nam Á? Sự hình thành các quốc gia phong kiến Đông Nam Á được biểu hiện như thế nào?

*** Điều kiện ra đời các vương quốc cổ ở Đông Nam Á.**

- Đầu Công nguyên, cư dân Đông Nam Á đã biết sử dụng đồ sắt. Nông nghiệp vẫn là ngành sản xuất chính, nghề thủ công truyền thống phát triển như dệt, làm gốm, đúc đồng và rèn sắt.

- Việc buôn bán đường biển rất phát đạt, một số thành thị - hải cảng đã ra đời như Óc Eo (An Giang, Việt Nam), Takola (Mã Lai) ...

- Do sự ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ với việc các nước phát triển văn hoá cổ của mình.

- Đó chính là điều kiện ra đời của các vương quốc cổ ở Đông Nam Á.

*** Sự hình thành các vương quốc cổ:** Khoảng 10 thế kỉ sau Công nguyên hàng loạt các nước vương quốc nhỏ hình thành.

Câu 2: Sự phát triển thịnh đạt của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á thế kỷ X - XVIII được biểu hiện như thế nào?

*** Chính trị:**

- Hệ thống chính trị ở các nước Đông Nam Á giai đoạn này được củng cố vững chắc và hoàn thiện. Nhà nước Đại Việt vừa tiếp thu vừa sáng tạo từ mô hình Trung Hoa để hoàn thiện bộ máy quân chủ đạt đến đỉnh cao dưới thời Lê sơ. Các nhà nước chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ cũng được tăng cường, củng cố, đặc biệt là tín ngưỡng vua - thần của người Cam-pu-chia thời Ăng-co... giúp hợp nhất vương quyền và thần quyền của vua... Bộ máy nhà nước A-út-thay-a cũng được hoàn thiện thông qua các cuộc cải cách ở thế kỉ XV.

- Mở rộng lãnh thổ, xây dựng các đế quốc lớn, hùng mạnh ở khu vực: Đại Việt, A-út-thay-a, Pa-gan, Mô-giô-pa-hit, Ăng-co.

*** Kinh tế:**

- Kinh tế nông nghiệp được phát triển mạnh ở khắp các quốc gia Đông Nam Á từ đồng bằng sông Hồng, I-ra-oa-đi, Chao-Phray-a, Mê-kông... nhiều nước đã tiến hành xuất khẩu gạo như A-út-thay-a, Pê-gu...

- Phát triển hoạt động sản xuất thủ công nghiệp, đáng lưu ý là các sản phẩm gốm sứ và tơ lụa của Đại Việt và A-út-thay-a.

- Đông Nam Á có vai trò lớn trong hệ thống thương mại quốc tế, nơi cung cấp nhiều loại hàng hóa, lâm thổ sản, hương liệu, gia vị... cho thị trường quốc tế.

*** Thành tựu trên lĩnh vực nghệ thuật:**

- Trên cơ sở tiếp thu các yếu tố văn hóa bên ngoài (của Ấn Độ, Trung Hoa, Hồi giáo), cư dân Đông Nam Á đã sáng tạo trên nền tảng văn hóa bản địa truyền thống để tạo nên những thành tựu văn hóa rực rỡ.

- Cư dân Đông Nam Á đã để lại những thành tựu chữ viết, văn học, nghệ thuật, các công trình kiến trúc tôn giáo, điêu khắc... như chữ viết của người Khơ-me, Cham-pa, Lào, Thái Lan, đền tháp Ăng-co, quần thể kiến trúc Pa-gan, các thành phố cổ A-út-thay-a, Su-khô-thay, Hoàng thành Thăng Long...

Câu 3: Lập bảng tóm tắt các giai đoạn lịch sử trong sự phát triển của khu vực Đông Nam Á đến giữa thế kỉ XIX.

Giai đoạn	Nội dung lịch sử
Thế kỉ I - VII	Là giai đoạn hình thành các quốc gia cổ đại hay nhà nước sơ kì Đông Nam Á. Có khoảng 30 nhà nước đã ra đời dọc theo các dòng sông, cảng thị hay khu định cư ven biển... cơ sở để đưa đến sự ra đời của các nhà nước này là sự phát triển kinh tế xã hội, công cụ kim loại và quá trình tiếp thu các yếu tố văn hóa từ bên ngoài, cụ thể là Ấn Độ. Đây là các nhà nước sơ khai, quy mô tương đối nhỏ, chủ yếu là sự liên kết của các cộng đồng nhất định trên lãnh thổ hạn chế.
Thế kỉ VII - X	Giai đoạn phát triển từ các nhà nước sơ kì lên quốc gia phong kiến. Các quốc gia này lấy một bộ tộc đông và phát triển nhất làm nòng cốt, thường được gọi là quốc gia phong kiến dân tộc.
Thế kỉ X-XVIII	- Giai đoạn phát triển của các quốc gia Đông Nam Á. - Giai đoạn này chứng kiến sự phát triển của lịch sử Đông Nam Á một cách sâu rộng và trên nhiều khía cạnh.

	<p>- In-đô-nê-xi-a từng bước được thống nhất dưới Vương triều Mô-giô-pa-hit, tồn tại đến năm 1527. Quốc gia phong kiến của người Việt phát triển ở Đồng bằng sông Hồng và mở rộng xuống phía nam, các quốc gia của người Thái dọc sông Chao-phray-a cuối cùng thống nhất dưới Vương triều A-út-thay-a. Nước Lào Lan xang được thành lập giữa thế kỉ XIV nhanh chóng trở nên hưng thịnh, trong lúc vương quốc của người Miến lớn mạnh và làm chủ phía tây của Đông Nam Á lục địa.</p> <p>- Các quốc gia Đông Nam Á thu được nhiều thành tựu phát triển kinh tế - thương mại, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển giao lưu tôn giáo, sáng tạo nên các giá trị nghệ thuật đặc sắc, đóng góp vào nền văn minh nhân loại.</p>
Thế kỉ XVIII-XIX	<p>- Giai đoạn các quốc gia Đông Nam Á suy thoái.</p> <p>- Sự suy thoái bắt nguồn từ bản thân chế độ phong kiến ở các nước già cỗi, lỗi thời, không theo kịp những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội mới. Trong cùng lúc, họ phải đương đầu với làn sóng nổi dậy của dân chúng trong nước và sức ép từ các quốc gia thực dân bên ngoài. Vì thế, phần lớn các quốc gia Đông Nam Á đã không thể đương đầu thành công với thử thách này và bị biến thành thuộc địa của thực dân, trừ Xiêm.</p>

Câu 4: Lập bảng niên biểu các giai đoạn phát triển của Vương quốc Campuchia và Lào theo nội dung sau:

Tên vương quốc	Giai đoạn hình thành vương quốc	Giai đoạn phát triển thịnh đạt nhất	Giai đoạn suy yếu
Vương quốc Campuchia	Thế kỉ VI - VIII: thời kì hình thành và bước đầu phát triển của nhà nước Campuchia sơ kì, còn có tên là Bha-va-pu-ra. Khu vực ban đầu của vương quốc này là trung lưu sông Mê Kông.	Thế kỉ IX - XV: là thời kì Ăng-co, giai đoạn phát triển của Campuchia, kinh đô đóng tại Ăng-co. Campuchia bước vào thời kì phát triển thịnh đạt về mọi mặt.	Thế kỉ XVI - XIX: là giai đoạn quy yếu, khủng hoảng của Campuchia.
Vương quốc Lào	Thế kỉ XIII - XIV: thời kì hình thành. Thời kì này bắt đầu vào thế kỉ XIII, khi có bộ phận người nói tiếng Thái di cư đến, tiến hành phát triển kinh tế, xã hội và tạo ra các tổ chức sơ khai của Lào là các mường cổ.	Thế kỉ XV - XVII: Vương quốc Lan Xang bước vào giai đoạn thịnh vượng. Các vua Lan Xang chia đất nước thành mường, xây dựng quân đội hùng mạnh, thiết lập quan hệ hòa hiếu với các nước láng giềng.	Thế kỉ XVIII – XIX: Lào bước vào thời kì khủng hoảng, suy yếu